

KẾ HOẠCH

thực hiện Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 19/11/2025 của Thành ủy Hà Nội “một số vấn đề về công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc kịp thời đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội”

Thực hiện Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban chấp hành Trung ương Quy định “Thi hành Điều lệ Đảng”; Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Thành ủy Hà Nội một số vấn đề về công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Phúc Lợi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030,

Ban Thường vụ Đảng ủy phường xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 19/11/2025 của Thành ủy Hà Nội, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy về vị trí, tầm quan trọng của việc quản lý đảng viên; tích cực, chủ động, tập trung thực hiện các giải pháp nhằm quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên; kịp thời phát hiện những đảng viên vi phạm nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, không thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của đảng viên, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới.

- Giúp các tổ chức đảng thực hiện nghiêm túc, thống nhất theo đúng các văn bản, quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy trong công tác quản lý đảng viên; công tác rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng phù hợp với điều kiện thực tiễn ở Đảng bộ phường Phúc Lợi.

2. Yêu cầu

- Các nội dung về công tác quản lý đảng viên và công tác rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng phải được triển khai và thực hiện thống nhất, đồng bộ ở các cấp ủy đảng thuộc Đảng bộ phường Phúc Lợi; tổ chức đảng và đảng viên phải xác định được trách nhiệm và thực hiện nghiêm túc

các nội dung theo yêu cầu Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

- Thường xuyên chủ động rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy đảng, trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy; kịp thời chấn chỉnh đối với tổ chức đảng, đảng viên không thực hiện đúng các quy định Điều lệ Đảng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với cấp ủy cấp dưới và đảng viên trong thực hiện các quy định về quản lý đảng viên, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Kiên quyết xử lý nghiêm đối với các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trong công tác đảng viên theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Thành ủy.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Trong công tác quản lý đảng viên

1.1. Quản lý tài liệu, hồ sơ, danh sách, cơ sở dữ liệu đảng viên

- Đảng viên khi được kết nạp vào Đảng và công nhận chính thức phải có đầy đủ hồ sơ theo Điểm 8 (8.1) Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư và Điểm 1 (1.1), phần II Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Hồ sơ đảng viên được cấp ủy cơ sở quản lý theo chế độ Mật, nơi không có điều kiện quản lý thì cấp ủy cấp trên trực tiếp quản lý. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng quản lý hồ sơ kết nạp của đảng viên dự bị, hồ sơ đảng viên đi lao động tự túc ở nước ngoài, hồ sơ đảng viên từ trần, đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng và Phiếu đảng viên.

- Phiếu đảng viên do đảng viên tự khai sau khi được kết nạp vào Đảng theo quy định và được cấp ủy có thẩm quyền cập nhật vào cơ sở dữ liệu đảng viên của Trung ương, Thành ủy, Đảng ủy.

- Hằng năm hoặc khi chuyển sinh hoạt đảng, đảng viên phải khai phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên. Cấp ủy chi bộ và cấp ủy có thẩm quyền phải bổ sung Phiếu bổ sung lý lịch đảng viên và các tài liệu có liên quan vào hồ sơ đảng viên; cập nhật bổ sung những thay đổi vào cơ sở dữ liệu đảng viên, sổ danh sách đảng viên; kịp thời phát hiện xử lý ngay những tài liệu bị hư hỏng (nếu có) trong hồ sơ đảng viên.

- Các tổ chức đảng quản lý hệ thống các sổ danh sách đảng viên theo đúng quy định. Thường xuyên cập nhật hệ thống các sổ danh sách đảng viên khi đảng viên có sự thay đổi.

- Định kỳ 6 tháng/lần chi bộ trực thuộc các Đảng bộ thực hiện đối khớp với cấp ủy Đảng bộ cơ sở về danh sách đảng viên với số lượng hồ sơ đảng viên; 01 năm/lần cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng đối khớp với cấp ủy tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ về danh sách đảng viên với số lượng hồ sơ đảng viên.

- Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ phường thực hiện nghiêm việc quản lý đảng viên trên phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên của Trung ương, phần mềm quản lý điều hành tác nghiệp đảng viên của Thành ủy, sổ tay đảng viên điện tử và trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thường xuyên bổ sung, cập nhật thông tin đảng viên khi có sự biến động.

- Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ tuyên bố kết nạp đảng viên, đảng viên phải khai lý lịch đảng viên, phiếu đảng viên. Cấp ủy có thẩm quyền phải cập nhật phiếu đảng viên trên phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên.

- Định kỳ cập nhật, đồng bộ cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên với Thành ủy, Trung ương 1 tuần/lần (vào sáng thứ 6).

1.2. Duy trì nề nếp sinh hoạt chi bộ và đóng đảng phí hằng tháng

- Các chi bộ duy trì tốt nề nếp sinh hoạt định kỳ theo đúng quy định Điều lệ Đảng và đảm bảo nội dung sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư “*về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”; Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW, ngày 28/10/2025 “*thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới*”; Hướng dẫn số 03-HD/TW, ngày 27/12/2022 của Ban Bí thư “*thí điểm sinh hoạt đảng trực tuyến ở đảng bộ cơ sở, chi bộ có tính chất đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt và sinh hoạt đảng theo tổ đảng ở chi bộ đông đảng viên*”; Kế hoạch 364-KH/TU, ngày 01/10/2025 “*thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới*” trong Đảng bộ thành phố Hà Nội; Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 06/12/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về “*Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội trong tình hình mới*”; Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 06/12/2021 của Thành ủy về “*thí điểm tổ chức sinh hoạt chi bộ thôn, tổ dân phố, khu chung cư, khu đô thị mới có đông đảng viên*”.

- Tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ phường quản lý chặt chẽ số lượng đảng viên và việc thu nộp đảng phí hằng tháng thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia. Số lượng đảng viên phải được thể hiện trong sổ nghị quyết hoặc biên bản họp chi bộ/tổ đảng hoặc danh sách thu đảng phí trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

1.3. Quản lý đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (hoặc của chi bộ tổ dân phố) vào sổ giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng; tiến hành viết phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức, lưu cuống phiếu báo theo quy định. Phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng trên Cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên có giá trị như phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng theo đường công văn. Định kỳ 03 tháng/lần kiểm tra phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng để theo dõi đảng viên chuyển đến; kịp thời xử lý những trường hợp quá 03 tháng không nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng đến mà không có lý do chính đáng.

- Các chi, đảng bộ thường xuyên rà soát, nắm chắc số lượng đảng viên đã nghỉ hưu, nghỉ công tác, đảng viên chuyển từ đơn vị khác về sinh sống trên địa bàn nhưng không chuyển sinh hoạt đảng để báo cáo với cấp ủy cấp trên.

- Thực hiện việc chuyển sinh hoạt đảng về nơi cư trú đối với các đảng viên đã nghỉ hưu/nghỉ công tác đang sinh hoạt tại các doanh nghiệp, các tổ chức phường hội nghề nghiệp, hội quần chúng có thời hạn làm việc thực tế tại nơi sinh hoạt đảng dưới 06 tháng/năm hoặc đã hết hạn hợp đồng lao động.

- Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không thực hiện đúng quy định trong quá trình thực hiện chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên theo Quy định về xử lý, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên.

1.4. Quản lý đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng

- Đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng do tuổi cao, sức yếu không tham gia sinh hoạt đảng (có giấy xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền): Đảng viên tự làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ; chi bộ xét, ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp, lập danh sách theo dõi. Khi đảng viên muốn trở lại công tác và sinh hoạt đảng (thường xuyên hoặc kỳ sinh hoạt bất kỳ), phải tự làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ xét, quyết định trước khi tham gia sinh hoạt đảng.

- Đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng không phải do tuổi cao sức yếu: Khi xem xét miễn công tác và sinh hoạt đảng cho đảng viên thực hiện theo Điểm 1 (1.2) phần IV Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW, ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương. Chi bộ xem xét ra nghị quyết, đề nghị Đảng ủy quyết định cho đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng, lập danh sách theo dõi; khi hết thời gian đảng viên xin miễn công tác và sinh hoạt đảng, phải đôn đốc đảng viên trở lại sinh hoạt đảng theo quy định. Trường hợp đảng viên tiếp tục có nhu cầu, làm đơn đề nghị tiếp tục miễn công tác và sinh hoạt đảng, cấp ủy chi bộ phải xác minh, thẩm định kỹ lý do; nếu đủ điều kiện, báo cáo chi bộ ra nghị quyết đề nghị Đảng ủy xem xét, quyết định.

Cuối năm hoặc khi hết thời gian được miễn công tác và sinh hoạt đảng (nếu dưới một năm), đảng viên phải có báo cáo với chi bộ về việc chấp hành Quy định thi hành Điều lệ Đảng, chủ trương và chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện quy định đảng viên không được làm trong năm hoặc trong thời gian được miễn công tác và sinh hoạt đảng,...

1.5. Quản lý đảng viên thông qua phân công nhiệm vụ đảng viên

- Chi bộ thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên phù hợp với năng lực, sở trường, khả năng, điều kiện, hoàn cảnh và sức khỏe của đảng viên. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công là cơ sở quan trọng trong đánh giá xếp loại đảng viên hằng năm. Việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên được thể hiện trong nghị quyết của chi bộ, được bổ sung, điều chỉnh theo yêu cầu, nhiệm vụ.

- Đối với đảng viên chính thức được phân công nhiệm vụ theo dõi, giúp đỡ đối tượng kết nạp vào Đảng, đảng viên dự bị và đảng viên cần được chi bộ giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng phải xây dựng kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ với chi bộ.

1.6. Quản lý đảng viên ra nước ngoài

- Cấp ủy chi bộ có trách nhiệm phổ biến cho đảng viên nhiệm vụ trước khi đảng viên ra nước ngoài, khi ở nước ngoài và khi về nước theo Quy định của Trung ương về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài. Thực hiện nghiêm túc việc quản lý đảng viên ra nước ngoài theo đúng quy định; xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức đảng, đảng viên vi phạm quy định về quản lý đảng viên khi ra nước ngoài; lập sổ theo dõi theo yêu cầu công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Đảng viên khi ra nước ngoài phải có trách nhiệm báo cáo với chi bộ và Đảng bộ theo quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nhiệm vụ, công tác quản lý đảng viên khi ra nước ngoài.

1.7. Quản lý đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú

- Cấp ủy nơi công tác và cấp ủy nơi cư trú của đảng viên tiếp tục duy trì thực hiện tốt Quy định của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Khi có sự thay đổi về nơi cư trú, đảng viên phải có trách nhiệm báo cáo với cấp ủy nơi công tác để làm thủ tục giới thiệu về sinh hoạt nơi cư trú mới theo đúng quy định.

- Cấp ủy nơi công tác có trách nhiệm thông báo với cấp ủy nơi cư trú các trường hợp đảng viên thay đổi nơi cư trú, nơi công tác (kể cả trường hợp nghỉ hưu, thôi việc hoặc bị đưa ra khỏi đảng) để cấp ủy nơi cư trú biết, theo dõi.

- Cấp ủy nơi cư trú quản lý chặt chẽ số lượng, danh sách đảng viên theo từng đối tượng; kiên quyết không nhận xét đối với đảng viên không cư trú thực tế tại khu dân cư và đối với đảng viên không được nơi đang công tác giới thiệu về sinh hoạt tại nơi cư trú.

- Thực hiện Quy định của Bộ Chính trị và Kết luận số 202-KL/TW, ngày 31/10/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về “*tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp*”: Đồng ý ủy quyền cho lãnh đạo ban xây dựng Đảng hoặc ban tổ chức đảng ủy phường, phường, đặc khu được phép xác nhận phiếu nhận xét của chi ủy, chi bộ nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác và gửi cho đảng ủy cơ sở nơi đảng viên công tác để tạo thuận lợi trong thực hiện nghiệp vụ công tác đảng viên. Lãnh đạo Ban Xây dựng Đảng được ký chức danh trưởng ban, phó trưởng ban và đóng dấu của Ban Xây dựng Đảng; khi Trưởng Ban Xây dựng Đảng ký với chức danh ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy thì đóng dấu của Đảng ủy.

- Việc giám sát và nhận xét của Ban Công tác Mặt trận tổ dân phố đối với đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với Nhân dân nơi cư trú thực hiện theo Kế hoạch giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Phúc Lợi năm 2025.

1.8. Việc chuyển sinh hoạt đảng trong một số trường hợp cụ thể

- Chi bộ, cấp ủy cơ sở, cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng phải thực hiện nghiêm việc chuyển sinh hoạt đảng chính thức cho các đảng viên thuộc một trong các trường hợp sau: đảng viên đã nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng...; đảng viên là học viên, sinh viên đã tốt nghiệp ra trường ở trong nước, chưa có nơi nhận làm việc hoặc nơi làm việc chưa có tổ chức đảng, sau khi đã được sinh hoạt Đảng tại đảng bộ nhà trường tối đa không quá 12 tháng; đảng viên chuyển nơi cư trú thực tế lâu dài; đảng viên đã được cấp có thẩm quyền quyết định tuyển dụng, học tập trung, hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên.

- Đảng viên là học sinh trung học phổ thông trong khi chờ quyết định tốt nghiệp, đảng viên được sinh hoạt tại tổ chức đảng nhà trường nơi học sinh đang sinh hoạt. Khi đảng viên có quyết định tốt nghiệp hoặc quyết định trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng..., phải làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng về địa phương hoặc trường đại học, cao đẳng... nơi nhập học; hoặc đi làm ở những nơi chưa có tổ chức đảng phải chuyển sinh hoạt Đảng về địa phương nơi cư trú.

- Đảng viên đăng ký thường trú tại địa phương nhưng cư trú thực tế ở địa phương khác từ 12 tháng trở lên phải chuyển sinh hoạt đảng chính thức về nơi cư trú; Chuyển sinh hoạt đảng tạm thời nếu đăng ký tạm trú từ 3 tháng đến dưới 12 tháng theo Điểm 10 (10.2) Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư.

- Đảng viên đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức, nghỉ công tác, thôi việc không chuyển sinh hoạt đảng về nơi đăng ký thường trú, phải đảm bảo một trong các điều kiện sau:

+ Chuyên về địa phương khác: Phải có thời gian cư trú thực tế tại địa phương từ 12 tháng trở lên (có đăng ký tạm trú được cơ quan công an xác nhận).

+ Chuyển về tổ chức đảng trong doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập thì phải có hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên ở các doanh nghiệp, đơn vị đó và được cấp ủy đồng ý tiếp nhận bằng văn bản, trong đó thể hiện rõ việc bố trí công việc cụ thể tối thiểu 50% thời gian làm việc theo hợp đồng đã ký.

+ Chuyển về tổ chức đảng trong các tổ chức phường hội nghề nghiệp, hội quần chúng khi có đủ các điều kiện: phải là thành viên của tổ chức Hội (hoặc có hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên ở tổ chức Hội); có thời gian tham gia làm các công việc hành chính của hội từ 50% thời gian trở lên; được cấp ủy đồng ý tiếp nhận bằng văn bản, trong đó thể hiện rõ việc bố trí thời gian, địa điểm làm việc, công việc hành chính cụ thể hội viên tham gia....; tích cực tham gia các hoạt động của hội.

- Đảng viên là học viên, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề ở trong nước được sinh hoạt ở đảng bộ nhà trường theo quy định như sau thời gian 12 tháng sinh hoạt ở đảng bộ nhà trường vẫn chưa có nơi nhận làm việc hoặc nơi làm việc chưa có tổ chức đảng thì đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức về nơi đăng ký thường trú, sau đó chuyển sinh hoạt đảng tạm thời về nơi đăng ký tạm trú (nơi tạm trú từ 3 đến dưới 12 tháng). Khi nơi làm việc có tổ chức đảng, đảng viên phải nghiêm túc thực hiện chuyển sinh hoạt đảng về nơi làm việc.

- Thực hiện thí điểm thành lập tổ đảng ở những nơi có đông đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời, tổ trưởng tổ đảng là đồng chí chi ủy viên của chi bộ.

1.9. Công tác quản lý thẻ đảng viên, xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên

**** Quản lý thẻ đảng***

- Đối với thẻ đảng viên bị hỏng, bị mất, chi bộ yêu cầu đảng viên làm văn bản nêu rõ lý do hỏng hoặc đảng viên làm bản kiểm điểm nêu rõ lý do bị mất đề nghị chi bộ cấp lại và thu 01 file ảnh chân dung (kích thước 3x4cm) gửi cùng danh sách đề nghị về Ban Xây dựng Đảng phường) hoàn thiện thủ tục và đề nghị Ban

Tổ chức Thành ủy phê duyệt trước khi gửi Ban Tổ chức Trung ương phê duyệt, in thẻ đảng viên.

- Các tổ chức đảng thường xuyên rà soát danh sách đảng viên để kịp thời phát hiện những trường hợp đảng viên đã được công nhận đảng viên chính thức nhưng chưa được phát thẻ đảng viên; những trường hợp đảng viên bị hỏng thẻ, mất thẻ để làm lại và cấp lại thẻ đảng viên; đồng thời tiến hành xem xét, xử lý nghiêm đảng viên để mất thẻ nhiều lần mà không có lý do chính đáng, tự ý trả thẻ đảng viên, tự hủy thẻ đảng viên, sử dụng thẻ đảng viên sai quy định.

** Xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên*

- Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ phường thực hiện kịp thời, đúng quy định việc đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên và tổ chức lễ trao tặng/truy tặng Huy hiệu đảng đợt 03/2, 19/5, 02/9, 07/11 và các dịp kỷ niệm quan trọng khác (do Ban Thường vụ Thành ủy quy định) theo đúng quy định Điều lệ Đảng. Chịu trách nhiệm trước Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng về hồ sơ đề nghị xét tặng Huy hiệu Đảng.

- Thời gian cấp ủy cấp trên của tổ chức đảng trình Ban Thường vụ Đảng ủy không được trước 30 ngày làm việc (trừ các trường hợp đặc biệt và các trường hợp tặng sớm theo quy định).

- Trường hợp đảng viên bị bệnh nặng đề nghị tặng Huy hiệu Đảng sớm, phải có giấy xác nhận hoặc bệnh án của cơ sở y tế có thẩm quyền; trường hợp đảng viên ốm tại nhà thì chi bộ, đảng ủy cơ sở phải xác định rõ tình trạng bệnh tật của đảng viên và chịu trách nhiệm về nội dung xác nhận đó.

2. Công tác rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng

2.1. Nội dung rà soát đảng viên

- Rà soát đảng viên bỏ sinh hoạt đảng, không đóng đảng phí mà không có lý do chính đáng đối với các đảng viên có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ.

- Rà soát đảng viên không thực hiện đúng quy định chuyển sinh hoạt đảng:

+ Rà soát đảng viên không nộp hoặc đã nộp hồ sơ đến cấp ủy có thẩm quyền nhưng không trực tiếp thực hiện quy trình chuyển sinh hoạt đảng (chưa có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ).

+ Đảng viên đã nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng... nhưng vẫn sinh hoạt đảng tại nơi công tác cũ hoặc chuyển sinh hoạt về tổ chức đảng trong doanh nghiệp, tổ chức phường hội nghề nghiệp, hội quần chúng hoặc địa phương khác nơi cư trú.

+ Đảng viên chuyển nơi cư trú thực tế lâu dài nhưng không chuyển sinh hoạt đảng về nơi cư trú mới.

+ Đảng viên đã được cấp có thẩm quyền quyết định tuyển dụng, học tập trung, hợp đồng lao động nhưng không chuyển sinh hoạt đảng về nơi làm việc, học tập.

- Rà soát kết quả xếp loại đảng viên, kết luận đảng viên vi phạm: Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ trong 01 năm, 02 năm liên tục, đảng viên đã bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, đang trong thời gian chấp hành kỷ luật lại tiếp tục có vi phạm; đảng viên bị cấp uỷ có thẩm quyền kết luận có suy thoái về tư tưởng chính trị “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” hoặc vi phạm về đạo đức lối sống; vi phạm quy định về thực hiện trách nhiệm nêu gương hoặc những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm...

- Rà soát đảng hồ sơ đảng viên: Hồ sơ đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng; phát hiện trường hợp đảng viên được kết nạp hoặc công nhận đảng viên chính thức sai tiêu chuẩn, điều kiện ở nơi chuyển đi.

- Rà soát thẻ đảng viên: Đảng viên sử dụng thẻ đảng sai mục đích, làm mất thẻ đảng viên; tự ý huỷ thẻ đảng viên, tự ý trả thẻ đảng viên.

- Rà soát các hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng: Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp uỷ nơi cư trú với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của Nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên.

Thông qua các hoạt động trên kịp thời phát hiện những đảng viên vi phạm, tiến hành thẩm tra, xác minh, kết luận và xử lý kỷ luật, kịp thời đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng hoặc đưa vào diện giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng.

2.2. Tiêu chí đảng viên đưa ngay ra khỏi Đảng

- Đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí từ 03 tháng trở lên trong năm mà không có lý do chính đáng.

- Đảng viên tự ý trả thẻ đảng viên hoặc tự huỷ thẻ đảng viên; dùng thẻ đảng viên, thẻ ngành, thẻ công chức để thế chấp, cầm cố vay, mượn tiền, tài sản.

- Đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, đã được chi bộ giáo dục nhưng sau 12 tháng mà không tiến bộ;

- Đảng viên hai năm liên vi phạm tư cách đảng viên;

- Đảng viên không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

- Đảng viên qua rà soát hồ sơ đảng viên, phát hiện kết nạp đảng viên hoặc công nhận đảng viên chính thức sai tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Đảng viên bị truy nã, tạm giam hoặc bị tòa án tuyên phạt tù hình phạt cải tạo không giam giữ trở lên thì cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra cấp ủy báo cáo đề xuất (bằng văn bản) để tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định kỷ luật, hoặc xóa tên trong danh sách đảng viên (đối với đảng viên dự bị), không phải làm quy trình, thủ tục từ dưới lên, không phải bỏ phiếu kín.

Đối với đảng viên bị khởi tố, truy tố trong thời gian chờ xét xử, tổ chức đảng có thẩm quyền căn cứ kết luận, kiến nghị của các cơ quan tố tụng để xem xét, kết luận và xử lý kỷ luật (không phải gặp đảng viên).

- Đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ theo quy định về xử lý đảng viên vi phạm hiện hành.

2.3. Tiêu chí đảng viên cần được giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng

Đảng viên có vi phạm nhưng chưa đến mức phải xóa tên hoặc thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ, bao gồm:

- Bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí dưới 03 tháng trong năm mà không có lý do chính đáng.

- Đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không thực hiện nhiệm vụ của đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, nhiệm vụ do tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội phường phân công.

- Hai năm liên bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ do chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đang trong thời gian chấp hành kỷ luật Đảng hoặc kỷ luật hành chính ở mức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức, hạ bậc lương, giáng cấp bậc quân hàm.

- Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình hoặc qua kiểm tra, giám sát, cấp ủy có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hoặc vi phạm về đạo đức, lối sống.

- Vi phạm các quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương hoặc những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm hoặc có uy tín thấp trong cơ quan, đơn vị, nơi cư trú mà cấp ủy có thẩm quyền kết luận, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng và tổ chức Đảng nơi sinh hoạt.

- Đảng viên thuộc đối tượng không thực hiện đúng quy định chuyên sinh hoạt đảng.

2.4. Nhiệm vụ của các cấp ủy trong công tác rà soát, sàng lọc đảng viên

- Nhiệm vụ của chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở):

+ Hằng năm, sau khi thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên, chi bộ xây dựng kế hoạch và thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên theo các tiêu chí được quy định tại mục 2.3 Kế hoạch này.

+ Thực hiện các bước quy trình theo thẩm quyền trong quy trình rà soát, sàng lọc đảng viên theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này. Phân công đảng viên chính thức để theo dõi, giúp đỡ các trường hợp đưa vào diện theo dõi, giúp đỡ.

- Nhiệm vụ của đảng ủy cơ sở:

+ Chỉ đạo các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch và định kỳ thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên; tiến hành xem xét và giải quyết theo thẩm quyền các nội dung quy định tại mục 2.2, phụ lục các bước quy trình, thủ tục rà soát, sàng lọc đảng viên của Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên.

+ Đề nghị với cấp ủy cấp trên trực tiếp thực hiện việc xóa tên, đưa ra khỏi Đảng các trường hợp không còn đủ tư cách theo thẩm quyền; trực tiếp giải quyết và phối hợp các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện rà soát thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của Nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên.

- Nhiệm vụ của Đảng ủy phường:

+ Thẩm định chặt chẽ hồ sơ đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức, phát hiện trường hợp đảng viên kết nạp vào Đảng không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, xử lý theo quy định. Xem xét, quyết định đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo thẩm quyền.

+ Thực hiện viết phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức gửi qua đường công văn đến cấp ủy nơi chuyển đến; phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức trên Cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên để chuyển dữ liệu đảng viên chuyên đi. Tiếp nhận, xử lý phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức của cấp ủy cấp trên nơi đảng viên chuyển đến.

+ Chỉ đạo hoặc Ban Xây dựng Đảng phường, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các tổ chức đảng trực thuộc, phối hợp các cơ quan liên quan trong việc thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của Nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy phường

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện Quy định, Kế hoạch này đến các tổ chức đảng và đảng viên trong toàn Đảng bộ.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cấp ủy Đảng trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Quy định, Kế hoạch nhằm nâng cao công tác đảng viên. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng thực hiện việc rà soát, phát hiện, giúp đỡ, sàng lọc và đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng đảm bảo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

- Chỉ đạo Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và các tổ chức đảng trực thuộc, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên. Chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận về vi phạm của từng đảng viên theo đề nghị của cấp ủy cơ sở.

Chỉ đạo việc sơ, tổng kết thực hiện Quy định số 02-QĐ/TU theo yêu cầu của Thành ủy.

2. Ban Xây dựng Đảng phường

- Chịu trách nhiệm thẩm định chặt chẽ hồ sơ đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức, phát hiện trường hợp đảng viên kết nạp vào Đảng không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, xử lý theo quy định. Xem xét, quyết định đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo thẩm quyền.

- Thực hiện viết phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức gửi qua đường công văn đến cấp ủy nơi chuyển đến; phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức trên cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên để chuyển dữ liệu đảng viên chuyển đi. Tiếp nhận, xử lý phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức của cấp ủy cấp trên nơi đảng viên chuyển đến.

Theo dõi, đôn đốc thực hiện Hướng dẫn này; tham mưu việc tiến hành đợt rà soát, sàng lọc đảng viên vào tháng 01 hằng năm.

Định kỳ hằng năm, tổ chức kiểm tra, đối chiếu danh sách đảng viên với các cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành phố; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện rà soát, sàng lọc và đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Xây dựng một số mẫu biểu để thực hiện rà soát, phát hiện, giúp đỡ, sàng lọc và đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng kèm theo Hướng dẫn này.

Tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền quán triệt các nội dung của Quy định, Kế hoạch tổ chức thực hiện Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 19/11/2025 đảm bảo thiết thực, hiệu quả,...

Phối hợp với các các đơn vị, tổ chức Đảng tuyên truyền Quy định số 02-QĐ/TU, Kế hoạch thực hiện của Đảng uỷ về một số vấn đề về công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc kịp thời đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội. Chủ động nắm bắt tình hình dư luận để kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng uỷ xử lý, định hướng.

4. Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 19/11/2025 của Thành uỷ, Kế hoạch của Đảng uỷ. Tham mưu và xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm Quy định của Trung ương và Ban Thường vụ Thành uỷ trong công tác quản lý đảng viên.

- Căn cứ báo cáo của cấp ủy cơ sở về danh sách đảng viên cần xem xét, đưa ra khỏi Đảng, UBKT Đảng uỷ tiến hành việc thẩm tra, xác minh, kết luận về vi phạm của từng đảng viên và báo cáo Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội

Thực hiện tốt việc giám sát cán bộ, đảng viên theo Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 30/HD-MTTQ-BTT ngày 28/10/2021 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, kịp thời phát hiện, báo cáo cấp ủy xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm.

5. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng uỷ

Quán triệt, triển khai Kế hoạch này tới đảng viên; Thực hiện đúng quy định, hướng dẫn về công tác quản lý đảng viên và trình tự, thủ tục rà soát, phát hiện, giúp đỡ, sàng lọc và đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định của Đảng và Hướng dẫn này.

- Hằng năm sau khi thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên, đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường xây dựng kế hoạch và thực hiện rà soát, báo cáo Đảng bộ Phường kết quả rà soát, sàng lọc đảng viên theo các tiêu chí của Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 19/11/2025 của Thành uỷ, Kế hoạch của Đảng uỷ.

- Chịu trách nhiệm thực hiện các bước quy trình theo thẩm quyền trong quy trình rà soát, sàng lọc đảng viên theo quy định, kế hoạch. Phân công đảng viên chính thức để theo dõi, giúp đỡ các trường hợp đưa vào diện theo dõi, giúp đỡ.

Thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của Đảng về công tác quản lý đảng viên.

Định kỳ tháng tháng đầu tiên của Quý, tiến hành rà soát, tổng hợp báo cáo danh sách đảng viên cần xem xét, giúp đỡ và những đảng viên cần xem xét, đưa ra khỏi Đảng. Căn cứ báo cáo của chi bộ trực thuộc, định kỳ, cấp ủy cơ sở tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ danh sách các đảng viên cần xem xét, đưa ra khỏi Đảng.

Định kỳ hàng quý, báo cáo kết quả thực hiện với Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng).

Trên đây là kế hoạch của Đảng ủy phường Phúc Lợi thực hiện Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 19/11/2025 của Thành ủy về một số vấn đề công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội. Ban Thường vụ Đảng ủy phường Phúc Lợi yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng trực thuộc nghiêm túc quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành ủy (*để báo cáo*),
- Thường trực Đảng ủy,
- Các đ/c UVBTV Đảng ủy,
- Ban XDĐ, UBKT, VPĐU phường,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường
và các tổ chức chính trị xã hội phường,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Xuân Hiền

PHỤ LỤC

QUY TRÌNH, THỦ TỤC RÀ SOÁT, SÁNG LỘC ĐẢNG VIÊN

1. Quy trình, thủ tục đưa ngay ra khỏi Đảng

1.1. Xóa tên đảng viên

- Thực hiện theo điểm 4.6 và điểm 11.1 Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư, một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; quy định về thủ tục xóa tên đảng viên; đồng thời bổ sung thêm các căn cứ chứng minh đủ tiêu chí phải xóa tên trong danh sách đảng viên.

- Thực hiện theo điểm 4.3.1(d) mục II Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW, ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên, hướng dẫn thủ tục xóa tên đảng viên vi phạm quy định chuyển sinh hoạt đảng, đồng thời bổ sung thêm văn bản của cấp ủy cơ sở (hoặc chi bộ thôn, tổ dân phố có xác nhận của lãnh đạo Ban xây dựng Đảng phường, phường) nơi chuyển đến xác nhận không có tên trong danh sách đảng viên, tình hình đảng viên cư trú, làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và kết quả liên hệ với đảng viên.

1.2. Khai trừ

Thực hiện theo các quy định, hướng dẫn về xử lý đảng viên vi phạm.

1.3. Hủy quyết định kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức

Thực hiện theo điểm 3 (a, c), mục I Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW, ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên, thủ tục giải quyết những trường hợp kết nạp người vào Đảng hoặc công nhận đảng viên chính thức sai tiêu chuẩn, điều kiện.

2. Quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng

** Bước 1: Rà soát, phát hiện đảng viên cần được chi bộ giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng*

- Dự kiến danh sách: Chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) rà soát theo tiêu chí nêu tại khoản 2, điều 8 của Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 19/11/2025 để dự kiến danh sách đảng viên thuộc diện cần được chi bộ giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng; trường hợp cần thiết lấy ý kiến tham gia của ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố, tổ chức chính trị xã hội phường.

- Phê duyệt danh sách: Chi bộ họp thảo luận, điều chỉnh danh sách dự kiến; tiến hành bỏ phiếu kín danh sách dự kiến; đảng viên nào có trên một nửa tổng số đảng viên chính thức được triệu tập bỏ phiếu đồng ý thì ra nghị quyết đưa vào danh sách cần được giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng; báo cáo cấp ủy cơ sở (hoặc ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở nơi không có đảng ủy cơ sở) phê duyệt. Đối với chi bộ cơ sở thì ra nghị quyết và phê duyệt danh sách (báo cáo cấp ủy cấp trên, nếu thấy cần thiết).

** Bước 2: Giáo dục, giúp đỡ đảng viên*

Chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) thông báo ý kiến phê duyệt danh sách đến từng đảng viên trong danh sách; yêu cầu đảng viên viết bản tự kiểm điểm những vi phạm khuyết điểm đã mắc phải, đồng thời cam kết sửa chữa khắc phục vi phạm hoặc không để xảy ra vi phạm mới, trình bày trong hội nghị chi bộ gần nhất.

Chi bộ họp, bí thư, phó bí thư thông báo ý kiến phê duyệt danh sách; đảng viên thông qua bản tự kiểm điểm; chi bộ thảo luận góp ý và ra nghị quyết phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ; thời gian theo dõi giúp đỡ không quá 12 tháng.

** Bước 3: Sàng lọc đảng viên đã được chi bộ giáo dục, giúp đỡ mà không tiến bộ*

Sau thời gian phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ, chi bộ họp đề đảng viên tự kiểm điểm, nêu rõ kết quả sửa chữa, khắc phục vi phạm theo cam kết; đảng viên được phân công theo dõi, giúp đỡ nhận xét; chi bộ thảo luận, góp ý và bỏ phiếu kín đối với từng trường hợp (bỏ phiếu công nhận sự tiến bộ của đảng viên trước, bỏ phiếu đề nghị xem xét đưa ra khỏi Đảng sau).

- Công nhận sự tiến bộ của đảng viên:

+ Nếu có trên một nửa số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập bỏ phiếu đồng ý công nhận sự tiến bộ của đảng viên thì chi bộ ra nghị quyết công nhận sự tiến bộ của đảng viên, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp biết.

+ Nếu có trên một nửa số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập bỏ phiếu không đồng ý công nhận sự tiến bộ của đảng viên thì chi bộ tiếp tục bỏ phiếu xem xét đưa đảng viên ra khỏi Đảng.

- Xem xét đưa ra khỏi Đảng

+ Nếu có từ hai phần ba tổng số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập trở lên bỏ phiếu đề nghị xem xét đưa ra khỏi Đảng thì chi bộ ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định đưa đảng viên ra khỏi Đảng theo thẩm quyền.

+ Nếu có dưới hai phần ba tổng số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập bỏ phiếu đề nghị xem xét đưa ra khỏi Đảng thì chi bộ sẽ tiếp tục gia hạn để bỏ phiếu trong thời gian 02 kỳ sinh hoạt kế tiếp. Trường hợp chi bộ đã qua ba lần liên tục biểu quyết nhưng không quá một phần hai tổng số đảng viên công nhận sự tiến bộ hoặc không đủ hai phần ba đề nghị đưa ra khỏi Đảng thì báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp và cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Lưu ý: Trong thời gian chi bộ theo dõi, giúp đỡ mà đảng viên thuộc diện cần được giáo dục, giúp đỡ có phát sinh vi phạm mới thì chi bộ tiến hành kiểm điểm, xem xét đưa ra khỏi Đảng ngay, không cần chờ hết thời gian theo dõi, giúp đỡ mới xem xét./.